

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L H
TỈNH V L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H- TỈNH V L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Thanh Hiếu

2/ Bà Trần Thị Tuyết Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: Ông H Tuấn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 2 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01/01/1996.

Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện L H, tỉnh V L.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Cha Trần Thanh L, sinh năm 1968; Mẹ Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; anh chị em ruột: Có 03 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004). Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

Bị hại:

Lê Nguyễn Nguyên K, sinh năm 1999

Lê Nguyễn Duyên T, sinh năm 2004

Cùng địa chỉ; ấp Phú L, xã p, huyện L H, tỉnh V L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp Phú L, xã p, huyện L H, tỉnh V L.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội d vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, sau khi uống bia Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64B2 - 068.93 lưu thông trên đường liên xã L An - xã Phú Đức theo hướng đường tỉnh 904 - đường tỉnh 909. Đến

khoảng 19 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp Hậu Thành, xã L An, huyện L H do có uống bia nên T ngủ gật điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 64B1 - 044.33 do Lê Nguyễn Nguyên K, sinh năm 1999 điều khiển chở theo sau Lê Nguyễn Duyên T, sinh năm 2004 theo chiều ngược lại. Sau va chạm, K và T bị thương được đưa đi cấp cứu.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 200/2022/TgT ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Nguyễn Nguyên K là 63%.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/2022/TgT ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Nguyễn Duyên T là 13%.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Thanh T là 166mg/dl.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không có hệ thống biển báo đường bộ, không có hệ thống vạch kẻ đường, không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng hoạt động. Mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, bề rộng mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn là 5m. Hiện trường đo vẽ vào lề phải hướng đường tỉnh 904 - đường tỉnh 909. Tâm vùng va chạm đo vào lề chuẩn là 01m. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô 64B2 - 068.93 sau khi có nồng độ cồn, ngủ gật dẫn đến không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện tham gia giao thông để xảy ra tai nạn vi phạm khoản 2 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, Lê Nguyễn Duyên T, Lê Nguyễn Nguyên K không có lỗi.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thanh T đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự cho Lê Nguyễn Nguyên K và Lê Nguyễn Duyên T số tiền 180.000.000 đồng, bị can đã bồi thường xong.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS, ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Ngày 04/6/2022 bị cáo làm việc cả ngày cũng mệt chiều lại bạn bè rủ nhậu, bị cáo uống hết 05 chai bia rồi điều khiển xe mô tô từ hướng xã Hòa Phú về xã L An. Trên đường về bị cáo ngủ gật đến khi tỉnh dậy thì thấy mình nằm trong bệnh viện, sau đó công an có dẫn bị cáo đến hiện trường, bị

cáo xác định hiện trường và các dấu vết là đúng. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong.

Lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo làm phụ cha mẹ.

Lời trình bày sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Ý kiến bị hại:

Anh K trình bày: Tôi đi hướng ngược lại hướng xe bị cáo chạy, tôi phát hiện phía trước ngược chiều một ánh đèn xe chạy lạng qua, lạng lại, tôi đạp phanh và nép vào lề phải của tôi nhưng xe ngược chiều tông vào xe tôi, tôi bất tỉnh không biết gì hết. Tôi bị thương tật là gãy xương đòn bên trái, vỡ xương mắt, trán bên trái đã phẫu thuật 03 lần, mắt của tôi bác sỹ cho biết là thương tật v viển. Về trách nhiệm dân sự hai bên đã thỏa thuận xong tôi không có yêu cầu khác. Xin hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Chị Duyên T trình bày: Anh K chở tôi, anh K nói phía trước có xe chạy kỳ tôi nhìn thấy ánh đèn loạn choạng và đâm vào xe của tôi, tôi bị bể xương mũi, rách môi trái. Trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong tôi không có yêu cầu khác. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến bà T: Tôi là mẹ ruột của K và T, phần dân sự hai gia đình đã thỏa thuận xong, số tiền bồi thường là 210.000.000đồng, tôi cho gia đình bị cáo trả nhiều lần đến năm 2024, gia đình bị cáo có thiện chí tôi xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội d vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ phía người tham gia tố tụng.

[2] Về nội d:

[2.1] Lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai bị can, lời khai người làm chứng, người bị hại các dấu vết để lại hiện trường. Điềm va chạm giữa 02 phương tiện nằm về bên trái hướng đi của bị cáo. Có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không thực hiện đúng qui tắc giao thông được quy định tại điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả bị cáo gây ra làm cho anh Lê Nguyễn K Nguyên bị thương tích 63% và chị Lê Nguyễn Duyên T bị thương tích 13%. Bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng sử dụng rượu bia, trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định. Do đó, cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện L H đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2.2] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Với tình hình giao thông ngày càng đông đúc, đòi hỏi người tham gia giao thông phải hết sức cẩn trọng khi điều khiển phương tiện. Bản thân bị cáo biết mình không đủ sức khỏe để điều khiển phương tiện giao thông nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe trong tình trạng vô thức, bị cáo đã gây thương tật cho anh K Nguyên là 63% và chị Duyên T 13%, là hậu quả rất nghiêm trọng. Do đó, phải xử lý bị cáo nghiêm minh để giáo dục riêng cho bị cáo, góp phần ổn định trật tự xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai nhận, ăn năn hối cải, bị cáo có thiện chí khắc phục thiệt hại. Bản thân bị cáo có tham gia phong trào tại địa phương. Bị cáo có ông ngoại là người có công với Nước. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách tại địa phương. Bị cáo có địa chỉ rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục với khoảng thời gian thử thách nhất định là đủ để bị cáo sửa chữa.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do không có yêu cầu

[2.6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý đúng, Hội đồng xét xử không xét lại.

[2.7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[2.8] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

2.9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã L An, huyện L H, tỉnh V L quản lý giáo dục trong thời hạn thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh T** nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H, T
- CC. THA H;
- Sở Tư pháp;
- CQCSĐT L H;
- Phòng h sơ CAVL;
- Bị cáo; bị hại; NLQ
- UBND xã L An, LH, VL;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường